

Số: 347/2019/QĐST-HNGĐ

Rạch Giá, ngày 02 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào vụ án dân sự thụ lý số: 235/2019/TLST- HNGĐ ngày 3 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Kim C**, sinh năm: 1992.

Hộ khẩu thường trú: tổ 14, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: số nhà 61, ấp H, xã T, huyện P, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh **Trương Bé P**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: tổ 14, khu phố V, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim C và anh Trương Bé P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim C và anh Trương Bé P xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn lại được nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị Kim C và anh Trương Bé P xác định trong quá trình chung sống anh, chị có 01 con chung tên Trương Thị Thiên K, sinh ngày 02-9-2016; anh P, chị Kim C thống nhất giao cháu Trương Thị Thiên K cho chị Lê Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng; anh P, chị Kim C không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trương Bé P có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở anh Trương Bé P thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Anh P và chị Kim C xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh P và chị Kim C xác định không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do thuận tình ly hôn nên án phí phải nộp là 150.000 đồng, anh P và chị Kim C mỗi người phải nộp là 75.000 đồng. Chị Kim C tự nguyện nộp thay số tiền 75.000 đồng cho anh P nên chị Kim C phải nộp án phí là 150.000 đồng. Chị Kim C đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004037 ngày 29-5-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang nên khấu trừ chị Kim C còn được nhận lại 150.000 đồng còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố R;
- Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố R;
- Ủy ban nhân dân phường V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

LÊ VĂN TÂM